

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt “Quy hoạch phát triển hệ thống Trung tâm Hội chợ triển lãm; Trung tâm thông tin Xúc tiến thương mại; kho hàng hóa, kho ngoại quan trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2025”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Thông tư số 17/2010/TT-BCT ngày 05/5/2010 của Bộ Công thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thương mại;

Căn cứ Quyết định số 9428/QĐ-BCT ngày 13/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm hội chợ triển lãm trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 06/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí dự án Quy hoạch phát triển hệ thống Trung tâm Hội chợ triển lãm, Trung tâm thông tin Xúc tiến thương mại, kho hàng hóa, kho ngoại quan trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 1168/TTr-SCT ngày 15/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Quy hoạch phát triển hệ thống Trung tâm Hội chợ triển lãm, Trung tâm thông tin Xúc tiến thương mại, kho hàng hóa, kho ngoại quan trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2025”, gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm phát triển

a) *Đối với Trung tâm Hội chợ triển lãm, Trung tâm thông tin Xúc tiến thương mại:*

- Phát triển các Trung tâm Hội chợ triển lãm (Trung tâm HCTL), Trung tâm thông tin Xúc tiến thương mại (Trung tâm TTXTTM) trở thành loại hình kết cấu hạ tầng thương mại chủ yếu thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại trên thị trường tỉnh.

- Phát triển Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM vừa đáp ứng đòi hỏi của doanh nghiệp về trung bày, giới thiệu hàng hóa và dịch vụ, quảng bá, tuyên truyền thương hiệu nhằm mở rộng thị phần, phát triển thị trường; vừa là nơi cung cấp cho các chủ thể sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng các thông tin đa dạng về thị trường; đồng thời có tác dụng lan tỏa và góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - thương mại của cả tỉnh và khu vực.

- Phát triển các Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp với nhiều quy mô và đẳng cấp, từng bước tham gia hội nhập quốc tế; đồng thời đảm bảo yêu cầu về quốc phòng, an ninh và giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, bảo vệ môi trường, góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc.

- Phát triển các Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM dựa trên cơ sở huy động, khai thác các nguồn lực của xã hội, trong đó nguồn lực của doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế là chủ yếu. Nhà nước ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho một số công trình hội chợ triển lãm trọng điểm trên địa bàn.

b) Đối với hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan:

- Phát triển hệ thống kho bãi trở thành cơ sở hạ tầng trọng yếu, có tiềm năng và lợi thế, có hàm lượng khoa học và công nghệ cao, mang lại nhiều giá trị gia tăng, góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc nền kinh tế, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Phát triển hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan vừa phù hợp với điều kiện cụ thể, vừa phục vụ đắc lực cho phát triển về kinh tế - thương mại, nhất là về lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Phát triển khả năng cung cấp dịch vụ kho vận phải đi đôi với phát triển nhu cầu sử dụng dịch vụ kho vận trong toàn xã hội.

- Phát triển hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan theo hướng ngày càng đồng bộ, chuyên nghiệp và hiện đại; gắn kết với quy hoạch phát triển thương mại, quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ; quy hoạch phát triển hệ thống giao thông vận tải trên địa bàn, từng bước hội nhập vào thị trường dịch vụ kho vận trong khu vực và trên thế giới.

- Phát triển hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan một cách nhanh, mạnh, hiệu quả và bền vững; kết hợp chặt chẽ với bảo đảm an ninh quốc phòng, giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia; thu hẹp khoảng cách phát triển kinh tế - xã hội giữa các địa bàn; bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phát triển hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan dựa trên sự huy động tích cực mọi nguồn lực của xã hội, bảo đảm lợi ích hợp lý để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp, kể cả doanh nghiệp FDI; tạo một số dự án trọng điểm, có tác động đột phá và có vị trí, vai trò của một đầu mối thu phát luồng hàng lớn. Hoàn thiện mô

hình tổ chức và quản lý cho tương thích với tính chất và trình độ phát triển của hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan.

2. Mục tiêu phát triển

2.1 Mục tiêu chung

a) Đối với Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM:

Phấn đấu đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình có Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM đạt các tiêu chuẩn quốc gia về trình độ hiện đại và chuyên nghiệp; bảo đảm yêu cầu về không gian, địa điểm và công nghệ, thiết bị kỹ thuật chuyên biệt để thực hiện mục đích và công năng tổ chức cung cấp các dịch vụ hội chợ triển lãm; đủ năng lực để đảm nhiệm phần lớn các hoạt động về xúc tiến thương mại của cộng đồng doanh nghiệp đối với thị trường nội địa và khách hàng nước ngoài.

b) Đối với hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan:

Phát triển hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan trở thành yếu tố then chốt thúc đẩy phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa (nhất là các hệ thống phân phối hàng hóa) và xuất nhập khẩu, góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững, có hiệu quả, đạt chất lượng và bảo đảm sức cạnh tranh của toàn bộ khu vực dịch vụ.

2.2 Mục tiêu cụ thể:

a) Đối với Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM:

- Đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có 03 Trung tâm HCTL (01 Trung tâm HCTL cấp thành phố và 02 Trung tâm HCTL cấp vùng địa phương); 03 Trung tâm TTXTTM (01 Trung tâm TTXTTM cấp thành phố và 02 Trung tâm TTXTTM cấp vùng địa phương).

- Lượng hàng hóa được trưng bày, giới thiệu qua hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM chiếm khoảng 70%.

b) Đối với hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan:

- Phát triển hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan tương thích với điều kiện và nhu cầu của không gian thị trường dịch vụ kho vận, trong đó tập trung chủ yếu vào kinh doanh (cung cấp, thực hiện) các dịch vụ tích hợp trọn gói và đồng bộ nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển thông qua việc tối thiểu hóa chi phí (nhân tài, vật lực và thời gian) và bổ sung giá trị gia tăng cho hàng hóa và dịch vụ của các doanh nghiệp.

3. Định hướng phát triển

a) Đối với Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM:

Theo dự báo, thị trường tỉnh Hòa Bình đến năm 2020 có khoảng 870,5 nghìn dân, năng lực sản xuất và xuất khẩu cũng như mức độ tiêu dùng nội địa cũng tăng. Việc định hướng phát triển ngành dịch vụ tổ chức HCTL cũng như quy hoạch phát triển hạ tầng phục vụ nhu cầu tổ chức hội chợ triển lãm đến năm 2025 cần được cân nhắc, tính toán phù hợp với điều kiện thực tế cũng như mức độ nhu cầu của từng giai đoạn sao cho quy mô, địa điểm và thời gian tổ chức thực hiện được đặt ra trong

một kế hoạch tổng thể hài hòa để phát huy hiệu quả cao nhất vốn đầu tư trên các nguyên tắc:

- *Về địa điểm*: Nơi nào cần thiết thì làm trước nhằm đảm bảo mối quan hệ tương quan địa lý thị trường tiêu vùng, tạo điểm nhấn và là công cụ trụ cột phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh. Khai thác và mở rộng hạ tầng sẵn có, trường hợp không có điều kiện mở rộng thì xây dựng quy hoạch mới với tầm nhìn xa hơn về mặt thời gian đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- *Về quy mô*: Tùy theo mức độ nhu cầu của doanh nghiệp, từng địa phương trong từng thời kỳ, từng giai đoạn, phát triển đến đâu, khai thác hiệu quả đến đó; cần đến đâu, mở rộng đến đó, đảm bảo sự phát triển bền vững trong thời gian dài không lạc hậu về công nghệ, không chật hẹp về không gian, diện tích sử dụng.

- *Về công năng*: Qua nghiên cứu các Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM được xây dựng ở các nước và các địa phương khác trong 10 năm trở lại đây cho thấy để khai thác hiệu quả, các trung tâm được thiết kế sử dụng theo hướng trung tâm đa chức năng; có thể tổ chức 1 cuộc hội chợ lớn trong một thời gian nhất định đồng thời có thể tổ chức nhiều cuộc hội chợ, triển lãm chuyên đề, nội dung, tính chất khác nhau trong cùng một thời điểm; có thể khai thác tối đa các sự kiện, kể cả các cuộc biểu diễn nghệ thuật, hội nghị, hội thảo, các sự kiện văn hóa, chính trị, nơi vui chơi, giải trí... khi cần thiết.

- Phù hợp với quy hoạch chiến lược phát triển kinh tế của địa phương, coi trọng việc xây dựng và phát triển các Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM là công cụ quan trọng xúc tiến thương mại và đầu tư, phát triển thị trường.

- Phát huy, khai thác tối đa hạ tầng sẵn có để nâng cấp, mở rộng, đầu tư chiều sâu với trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến. Phát triển Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM thành phố với vai trò là trung tâm hạt nhân của tỉnh. Từ đó, phát triển lan tỏa các Trung tâm HCTL tại các huyện, thị trấn, thị tứ trên địa bàn tỉnh.

b) *Đối với hệ thống kho ngoại quan, kho hàng hóa:*

Phát triển hệ thống kho đóng vai trò làm trung tâm gốc, sau đó phát triển kiểu nan quạt các kho thuộc cấp tiểu vùng, phục vụ dòng vận động vật chất của hàng hóa dọc theo các vùng vành đai, hành lang kinh tế và chuỗi đô thị, xuyên qua các vùng và tiểu vùng, các khu công nghiệp, khu sản xuất hàng hóa tập trung ...với các mạng lưới phân phối hàng hóa.

4. Quy hoạch phát triển Trung tâm Hội chợ triển lãm và Trung tâm Thông tin xúc tiến thương mại

4.1. *Tiêu chí quy hoạch:*

- Quy mô và cấu trúc thiết kế công trình theo hướng khu liên hợp đa không gian chức năng, có thể điều chỉnh linh hoạt tùy theo mục đích, tính chất, quy mô và trình độ tổ chức của các sự kiện HCTL; phù hợp với khối lượng, cơ cấu, tần suất các hoạt động HCTL và xúc tiến thương mại của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn.

một kế hoạch tổng thể hài hòa để phát huy hiệu quả cao nhất vốn đầu tư trên các nguyên tắc:

- *Về địa điểm*: Nơi nào cần thiết thì làm trước nhằm đảm bảo mối quan hệ tương quan địa lý thị trường tiêu dùng, tạo điểm nhấn và là công cụ trụ cột phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh. Khai thác và mở rộng hạ tầng sẵn có, trường hợp không có điều kiện mở rộng thì xây dựng quy hoạch mới với tầm nhìn xa hơn về mặt thời gian đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- *Về quy mô*: Tùy theo mức độ nhu cầu của doanh nghiệp, từng địa phương trong từng thời kỳ, từng giai đoạn, phát triển đến đâu, khai thác hiệu quả đến đó; cần đến đâu, mở rộng đến đó, đảm bảo sự phát triển bền vững trong thời gian dài không lạc hậu về công nghệ, không chật hẹp về không gian, diện tích sử dụng.

- *Về công năng*: Qua nghiên cứu các Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM được xây dựng ở các nước và các địa phương khác trong 10 năm trở lại đây cho thấy để khai thác hiệu quả, các trung tâm được thiết kế sử dụng theo hướng trung tâm đa chức năng; có thể tổ chức 1 cuộc hội chợ lớn trong một thời gian nhất định đồng thời có thể tổ chức nhiều cuộc hội chợ, triển lãm chuyên đề, nội dung, tính chất khác nhau trong cùng một thời điểm; có thể khai thác tối đa các sự kiện, kể cả các cuộc biểu diễn nghệ thuật, hội nghị, hội thảo, các sự kiện văn hóa, chính trị, nơi vui chơi, giải trí... khi cần thiết.

- Phù hợp với quy hoạch chiến lược phát triển kinh tế của địa phương, coi trọng việc xây dựng và phát triển các Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM là công cụ quan trọng xúc tiến thương mại và đầu tư, phát triển thị trường.

- Phát huy, khai thác tối đa hạ tầng sẵn có để nâng cấp, mở rộng, đầu tư chiều sâu với trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến. Phát triển Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM thành phố với vai trò là trung tâm hạt nhân của tỉnh. Từ đó, phát triển lan tỏa các Trung tâm HCTL tại các huyện, thị trấn, thị tứ trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với hệ thống kho ngoại quan, kho hàng hóa:

Phát triển hệ thống kho đóng vai trò làm trung tâm gốc, sau đó phát triển kiểu nan quạt các kho thuộc cấp tiểu vùng, phục vụ dòng vận động vật chất của hàng hóa dọc theo các vùng vành đai, hành lanh kinh tế và chuỗi đô thị, xuyên qua các vùng và tiểu vùng, các khu công nghiệp, khu sản xuất hàng hóa tập trung ...với các mạng lưới phân phối hàng hóa.

4. Quy hoạch phát triển Trung tâm Hội chợ triển lãm và Trung tâm Thông tin xúc tiến thương mại

4.1. Tiêu chí quy hoạch:

- Quy mô và cấu trúc thiết kế công trình theo hướng khu liên hợp đa không gian chức năng, có thể điều chỉnh linh hoạt tùy theo mục đích, tính chất, quy mô và trình độ tổ chức của các sự kiện HCTL; phù hợp với khối lượng, cơ cấu, tần suất các hoạt động HCTL và xúc tiến thương mại của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn.

- Xây dựng tại các trung tâm kinh tế, công nghiệp và thương mại lớn, có tầm ảnh hưởng và sức lan tỏa mạnh, nhất là gần các khu sản xuất hàng hóa tập trung, có đầu mối giao thông đi lại thuận tiện, có các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan khác như bưu điện, viễn thông, ngân hàng, bảo hiểm, khách sạn, nhà hàng, siêu thị và các dịch vụ du lịch, dịch vụ giải trí

- Bảo đảm diện tích thỏa đáng để bố trí các phân khu chức năng, nhất là các phân khu trung bày (trong nhà và ngoài trời) và khu dịch vụ phụ trợ (hội nghị, hội thảo, tổ chức sự kiện, truyền thông, kỹ thuật, phục vụ sinh hoạt, lưu giữ phương tiện giao thông ...). Theo đó, diện tích tối thiểu cho một trung tâm nhóm A là 30 ha, riêng diện tích trung bày trong nhà tối thiểu là 1.000 gian hàng; các diện tích tương ứng nhu trên cho một Trung tâm nhóm B lần lượt là 10 ha và 500 gian hàng. Bán kính phục vụ tối thiểu của Trung tâm nhóm A là 100 km, của Trung tâm nhóm B là 50 km.

- Phù hợp với các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, kiến trúc và mỹ quan đô thị, phòng chống cháy nổ, biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

4.2. Phương án quy hoạch (phụ lục 1):

a) Trung tâm Hội chợ triển lãm

- Giai đoạn đến năm 2020: xây dựng mới *Trung tâm Hội chợ và triển lãm Hòa Bình* tại xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình (nằm trong quy hoạch khu Trung tâm Quỳnh Lâm). Tổng diện tích khu đất xây dựng khoảng 30.000 m² đến 35.000 m². Trung tâm này có cấu trúc thiết kế của khu liên hợp đồng bộ, với nhiều phân khu chức năng; trong đó, phân khu trung bày trong nhà có diện tích đủ cho 500 gian hàng tiêu chuẩn trở lên. Là trung tâm “vệ tinh”, tổ chức các hoạt động HCTL hàng hóa, dịch vụ và xúc tiến thương mại tổng hợp hoặc chuyên ngành, có thể với quy mô và đẳng cấp quốc gia, nhưng chủ yếu là phục vụ cho các tỉnh trong tiểu vùng kinh tế Tây Bắc, thuộc vùng trung du miền núi phía Bắc (gồm Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bai).

- Giai đoạn đến năm 2021-2025:

+ *Xây dựng mới 01 Trung tâm HCTL* tại vùng phát triển kinh tế phía Tây và phía Tây Bắc tỉnh (huyện Đà Bắc – Mai Châu – Tân Lạc – Cao Phong). Trung tâm này có cấu trúc thiết kế của khu liên hợp đồng bộ, với nhiều phân khu chức năng; trong đó, phân khu trung bày trong nhà có diện tích đủ cho 200 gian hàng tiêu chuẩn trở lên. Là trung tâm “vệ tinh”, tổ chức các hoạt động HCTL hàng hóa, dịch vụ và xúc tiến thương mại chuyên ngành nông thủy sản.

+ *Xây dựng mới 01 Trung tâm HCTL* tại vùng phát triển kinh tế phía Đông và Nam tỉnh (huyện Kim Bôi – Nam Lạc Thủy – Yên Thủy – Lạc Sơn). Trung tâm này có cấu trúc thiết kế của khu liên hợp đồng bộ, với nhiều phân khu chức năng; trong đó, phân khu trung bày trong nhà có diện tích đủ cho 200 gian hàng tiêu chuẩn trở lên. Là trung tâm “vệ tinh”, tổ chức các hoạt động HCTL hàng hóa, dịch vụ và xúc tiến thương mại tổng hợp.

b) Trung tâm Thông tin xúc tiến thương mại

- + Đến năm 2020, Hòa Bình xây dựng 01 Trung tâm thông tin XTTM tại khu vực thành phố Hoà Bình (nằm trong vùng trung tâm phát triển kinh tế);
- + Giai đoạn 2021-2020 phát triển thêm 1 – 2 Trung tâm TTXTTM tại các vùng phát triển kinh tế phía Tây và Tây Bắc tỉnh và vùng phát triển kinh tế phía Đông và Nam tỉnh.

Ngoài ra, xây dựng tại trung tâm mỗi huyện 01 Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM theo quy mô cấp huyện.

5. Quy hoạch phát triển kho hàng hóa, kho ngoại quan

5.1. Tiêu chí quy hoạch

- Dựa trên cơ sở nhu cầu phát triển lưu thông hàng hóa (nhu cầu phục vụ đầu ra của sản xuất và các nhà cung cấp, nhu cầu phục vụ đầu vào của khách hàng tiêu thụ và của nhà phân phối) của từng địa bàn cụ thể. Bảo đảm quy mô nhu cầu đủ lớn, mức độ tập trung cao và có tính ổn định thường xuyên.

- Kết nối thuận tiện với các hệ thống giao thông vận tải; tập trung vào các trục giao thông chính đường bộ (tỉnh lộ, quốc lộ) và đường thủy nội địa. Sử dụng được ít nhất là một phương thức trong mạng lưới vận tải đa phương thức.

- Kết nối thuận tiện với hai đầu: Đầu vào đến từ các nhà sản xuất, các nhà xuất nhập khẩu, các khu công nghiệp và khu sản xuất hàng hóa tập trung...; Đầu ra đi đến các khách hàng tiêu thụ, trọng tâm là các nhà phân phối hàng hóa (nhà hàng, siêu thị, trung tâm mua sắm, trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng tiện lợi...).

- Có lợi thế về vị trí địa lý: Gần đầu nguồn cung cấp (khu công nghiệp...) hoặc gần thị trường, gần khách hàng tiêu thụ (mạng lưới phân phối hàng hóa). Trong đó, ưu tiên số 1 cho lợi thế gần thị trường, gần địa bàn tiêu dùng tập trung, có sức tiêu thụ lớn và được bố trí tập trung.

- Phù hợp với các quy hoạch của địa bàn, nhất là quy hoạch không gian, quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất. Bảo đảm đủ quỹ đất để bố trí các phân khu chức năng, nơi tác nghiệp của các bộ phận hữu quan, đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài của hệ thống kho.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, công nghệ, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ

5.2. Phương án quy hoạch (phụ lục 2)

a) Kho ngoại quan:

Đến 2020 xây dựng 01 kho ngoại quan tại khu vực Cụm cảng của Hòa Bình.

b) Kho hàng hóa :

- Giai đoạn 2015 - 2020 sẽ quy hoạch xây dựng mới 04 kho dự trữ hàng hóa tại (02 kho tại huyện Lương Sơn, 01 kho tại huyện Mai Châu và 01 kho tại huyện Đà Bắc).

- Giai đoạn 2021 – 2025 sẽ đầu tư 16 kho hàng hóa cho các doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn Hòa Bình.

6. Nhu cầu vốn đầu tư:

a) Dự kiến nhu cầu sử dụng đất

- *Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM:* Tổng nhu cầu quỹ đất để xây dựng hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm thông tin XTTM trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025 là khoảng 60.000 m².

- *Kho ngoại quan, kho hàng hóa:* Tổng nhu cầu quỹ đất để xây dựng hệ thống kho ngoại quan, kho hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025 là khoảng 30.000 m².

b) Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư

- *Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM:* Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư để xây dựng hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm thông tin XTTM trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2015-2020 là 100 tỷ đồng; giai đoạn 2021-2025 là 50 tỷ đồng;

- *Kho ngoại quan, kho hàng hóa:* Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư để xây dựng hệ thống kho ngoại quan, kho hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2015-2020 là 110 tỷ đồng; giai đoạn 2021-2025 là 150 tỷ đồng;

Cơ cấu vốn đầu tư xây dựng Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan chủ yếu là nguồn vốn xã hội hóa, kêu gọi đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

7. Hệ thống giải pháp và chính sách thực hiện quy hoạch:

a) Giải pháp huy động vốn:

- Vận dụng các chính sách hiện hành của Nhà nước về ưu đãi đầu tư để thu hút vốn đầu tư xây dựng hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM, kho ngoại quan, kho hàng hóa, cụ thể là: (i) Khu triển lãm thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư được quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; (ii) Xây dựng hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM, kho ngoại quan, kho hàng hóa tại vùng nông thôn thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư, được hưởng chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn quy định tại Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/06/2010 của Chính phủ.

b) Giải pháp khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan.

- Các địa phương đảm bảo bố trí đủ diện tích đất cho nhu cầu phát triển hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm thông tin XTTM, kho ngoại quan, kho hàng hóa; đảm bảo bố trí đủ diện tích đất cho nhu cầu phát triển hiện tại và trong tương lai.

- Phối hợp quản lý, sử dụng đất đai xây dựng hệ thống Trung tâm HCTL, Trung tâm thông tin XTTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan trong mối quan hệ tổng thể giữa các bên liên quan bao gồm chính quyền địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Các dự án xây dựng Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan thường có thời gian thu hồi vốn chậm nên cần được ưu đãi kéo dài thời hạn cho vay, xác định thời hạn cho vay phù hợp với giá trị nguồn vốn cho vay để đảm bảo tính chủ động cùng như tạo động lực cho các chủ đầu tư triển khai nhanh dự án.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các hình thức liên doanh, liên kết đầu tư giữa các chủ thể đầu tư và tổ chức tín dụng.

- Lành mạnh môi trường đầu tư, rút ngắn thời gian và đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, khai thác Trung tâm HCTL, Trung tâm thông tin TTXTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan.... tạo tâm lý an tâm cho các nhà đầu tư phát triển Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan.

c) Giải pháp phát triển cung - cầu Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTM, kho hàng hóa, kho ngoại quan:

- Đối với Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM

+ Phát triển nhu cầu dịch vụ hội chợ triển lãm thông qua: (i) Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của các hoạt động TTXTM; (ii) Có chính sách hỗ trợ kinh phí phù hợp, đặc biệt là từ nguồn thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại để tổ chức thường xuyên các HCTL thương mại, thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; hỗ trợ kinh phí thuê gian hàng cho doanh nghiệp của tỉnh khi tham gia HCTL trong và ngoài nước;

+ Phát triển nâng cao chất lượng dịch vụ tổ chức HCTL, giới thiệu hàng hóa: (i) Đối với những doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tổ chức HCTL thương mại, cần thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức hội chợ triển lãm thương mại theo hướng: cập nhật và từng bước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật theo hướng hiện đại với dịch vụ đi kèm hoàn hảo; Nâng cao kỹ năng chuyên môn, giảm giá thành dịch vụ để hoạt động tổ chức HCTL thương mại trên địa bàn cả nước ngày càng hấp dẫn, thu hút được giới sản xuất, kinh doanh trong nước, quốc tế; Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá, thu hút nhà sản xuất, kinh doanh tham gia giới thiệu sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của mình và thu hút khách hàng đến tham quan, giao dịch tại các HCTL thương mại . Xây dựng ý tưởng phát triển và cung ứng các dịch vụ xúc tiến thương mại trên cơ sở nắm bắt xu hướng tiêu dùng, marketing để tạo ra các loại hình dịch vụ, tổ chức các hội nghị, HCTL có phong cách, có điểm nhấn, tạo dấu ấn với các đối tượng khách hàng mà doanh nghiệp nhắm tới.

- Đối với kho hàng hóa, kho ngoại quan:

+ Phát triển nhu cầu sử dụng kho hàng hóa, kho ngoại quan: (i) Thúc đẩy các ngành sản xuất phát triển quy hoạch các vùng sản xuất trên địa bàn tinh tập trung; mở rộng quy mô sản xuất, tạo ra các cơ sở nguồn hàng ổn định, quy mô lớn ... nhằm tăng nguồn cung hàng hóa thông qua hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan; (ii) Đẩy mạnh quá trình hình thành và phát triển các loại hình phân phối hiện đại, sử dụng hình thức cung ứng tập trung, tạo ra các chuỗi cung ứng hàng hóa từ sản xuất

đến tiêu dùng sử dụng hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan; (iii) Phát triển các kênh phân phối hàng hóa trên địa bàn tỉnh, tổ chức phân công và hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng các loại hàng hóa từ nhà sản xuất, nhập khẩu, các doanh nghiệp bán buôn với các kho hàng, chợ đầu mối tới mạng lưới bán lẻ và cơ sở sản xuất chế biến ở các khu vực thị trường; (iv) Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh sử dụng hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan; (v) Tăng cường hoạt động quảng bá theo nhiều cấp độ khác nhau về lợi ích của việc sử dụng hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan tới các khách hàng, nhà sản xuất, nhà phân phối, các nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

+ Các doanh nghiệp kho hàng hóa, kho ngoại quan phải đặc biệt chú trọng công tác marketing cũng như chăm sóc khách hàng trên cơ sở tìm hiểu kỹ thị trường và các phân khúc thị trường, nghiên cứu nhu cầu của khách hàng truyền thống, khách hàng tiềm năng để đưa ra các giải pháp marketing hiệu quả cho từng đối tượng, như các ưu đãi đặc biệt về dịch vụ giá cả cho các nhóm khách hàng để phát triển ngành hàng cũng như giữ khách hàng lâu dài, ổn định.

- *Phát triển nguồn cung ứng dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan:* (i) Phát triển đa dạng các loại hình doanh nghiệp cung ứng dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan cả về số lượng, quy mô, hình thức sở hữu, phương hướng hoạt động theo hướng hiện đại và chuyên nghiệp; (ii) Các doanh nghiệp dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan cần hướng tới đảm nhận cung cấp đồng bộ dịch vụ trọn gói hoặc tham gia toàn bộ chuỗi cung ứng cho khách hàng, từ đặt hàng, thu mua, lưu kho, đóng gói, chia lẻ đến điều tiết hàng hóa theo kế hoạch bán hàng, dự báo xu hướng nhu cầu, thực hiện thanh toán thay mặt cho chủ hàng... đáp ứng nhu cầu thị trường về loại hình dịch vụ này; (iii) Hoàn thiện, đa dạng và nâng cao chất lượng dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan với mức giá cạnh tranh, nâng cao năng lực kinh doanh, linh hoạt bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng để tạo uy tín với khách hàng; (iv) Thực hiện các hình thức liên kết hợp tác giữa các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan trong đó liên kết giữa các doanh nghiệp trong tỉnh để mở rộng quy mô doanh nghiệp, nguồn vốn

d) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực HCTL, XTTM và dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan:

- Nâng cao nhận thức về dịch vụ kho bãi trong cán bộ quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh về vai trò, vị trí, nội dung, điều kiện phát triển, các cam kết, thông lệ quốc tế trong hoạt động dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan.

- Đào tạo nguồn nhân lực cấp cao cho dịch vụ kho bãi bằng chương trình đào tạo hệ thống chuyên nghiệp trong các trường đại học, mở các khóa đào tạo nghiệp vụ, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ nhân viên hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ kho hàng hóa, kho ngoại quan; liên kết đào tạo và học tập kinh nghiệm tại các trường, các công ty đa quốc gia ...hoặc tự đào tạo, mời chuyên gia phổ biến kinh nghiệm trong nội bộ doanh nghiệp.

- Thực hiện chế độ đãi ngộ đặc biệt để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo bài bản, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý đã từng làm việc tại các trung tâm dịch vụ kho bãi có thương hiệu trong nước, trong khu vực và trên thế giới.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn công tác quản lý nhà nước về xúc tiến thương mại cho cán bộ Sở Công thương;
- Tổ chức hội thảo thường kỳ về xúc tiến thương mại để cán bộ các địa phương trao đổi học hỏi kinh nghiệm.

d) Phát triển các điều kiện hạ tầng có liên quan đến hoạt động của Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM và hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan:

Xây dựng và hình thành Trung tâm HCTL, Trung tâm TTXTTM và hệ thống kho hàng hóa, kho ngoại quan luôn gắn liền với quá trình phát triển các điều kiện hạ tầng như hệ thống giao thông vận tải, hạ tầng công nghệ thông tin viễn thông. Việc nâng cao chất lượng hệ thống giao thông vận tải hiện có đảm bảo kết nối thuận tiện giữa hệ thống các kho hàng với nhau, giữa các kho hàng với khu vực sản xuất và địa bàn tiêu thụ ... Hệ thống càng phát triển sẽ đảm nhận việc cung ứng hàng hóa nhập khẩu vào, đồng thời vận chuyển, thông quan hàng hóa xuất khẩu ra từ các kho hàng hóa, kho ngoại quan; tạo điều kiện để hiện đại hóa dịch vụ kho bãi cho phù hợp với xu thế của thế giới.

e) Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng cháy chữa cháy:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức công công tác phòng cháy - chữa cháy.
- Kiện toàn Ban chỉ đạo và Đội phòng cháy - chữa cháy tại đơn vị, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống cháy nổ, có các phương án cứu hộ, cứu nạn, phương án thoát hiểm.
- Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đảm bảo an toàn về điện, gas, các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và phòng, chống cháy nổ.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định nhà nước về phòng, chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên.
- Thực hiện tốt các quy định về tự kiểm tra công tác phòng, chống cháy nổ; cải thiện điều kiện làm việc, giảm nguy cơ cháy nổ của mỗi đơn vị.

8. Tổ chức thực hiện

Sở Công thương tổ chức công bố quy hoạch và có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, quản lý thực hiện quy hoạch.

Các Sở, ngành có liên quan: Kế hoạch Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông... theo chức năng của mình phối hợp với Sở Công thương giải quyết các vấn đề liên quan.

Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Sở Công thương chịu trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Quy hoạch này để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công thương;
- Thưởng trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM, (Tu.30).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh

PHỤ LỤC 1
QUY HOẠCH HỆ THỐNG TTHCTL, TTTTXXTM
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH ĐẾN NĂM 2020,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025

TT	Địa bàn	Số lượng	Giai đoạn		Ghi chú
			2015-2020	2021-2025	
1.	Hệ thống TTHCTL	11	1	10	
1.1.	TP.Hòa Bình		01		(vùng trung tâm phát triển kinh tế của tỉnh)
1.2.	Lương Sơn			1	
1.3.	Kỳ Sơn			1	
1.4.	Cao Phong			1 (cấp tiêu vùng của tỉnh)	(vùng phát triển kinh tế phía Tây và Tây Bắc tỉnh)
1.5.	Đà Bắc			1	
1.6.	Tân Lạc			1	
1.7.	Mai Châu			1	
1.8.	Kim Bôi			1 (cấp tiêu vùng của tỉnh)	(vùng phát triển kinh tế phía Đông và Nam tỉnh)
1.9.	Lạc Sơn			1	
1.10.	Lạc Thủy			1	
1.11.	Yên Thủy			1	
2.	Hệ thống TTTTXXTM	03	3		
2.1.	TP.Hòa Bình		01 (nằm trong vùng trung tâm phát triển kinh tế của tỉnh)		
2.2.	Lương Sơn				
2.3.	Kỳ Sơn				
2.4.	Cao Phong		01 (vùng phát triển kinh tế)		
2.5.	Đà Bắc				

2.6.	Tân Lạc			<i>phía Tây và Tây Bắc tỉnh)</i> 01 <i>(vùng phát triển kinh tế phía Đông và Nam tỉnh)</i>	
2.7.	Mai Châu				
2.8.	Kim Bôi				
2.9.	Lạc Sơn				
2.10.	Lạc Thủy				
2.11.	Yên Thủy				

PHỤ LỤC 2
**QUY HOẠCH HỆ THỐNG KHO HÀNG HÓA, KHO NGOẠI QUAN
 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH ĐẾN NĂM 2020,
 ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025**

TT	Địa bàn	Số lượng	Giai đoạn		Ghi chú
			2015-2020	2021-2025	
1.	Kho hàng hóa	<u>20</u>	<u>04</u>	<u>16</u>	
1.1.	TP.Hòa Bình	02		02	
1.2.	Lương Sơn	06	02	04	
1.3.	Cao Phong	02		02	
1.4.	Đà Bắc	01	01		
1.5.	Kim Bôi	01		01	
1.6.	Kỳ Sơn	02		02	
1.7.	Lạc Sơn	01		01	
1.8.	Lạc Thủy	01		01	
1.9.	Mai Châu	02	01	01	
1.10.	Tân Lạc	0		01	
1.11.	Yên Thủy	01		01	
2.	Kho ngoại quan	<u>01</u>	<u>01</u>		
2.1.	TP.Hòa Bình		01		
2.2.	Đà Bắc		<i>(khu vực cụm cảng Hòa Bình)</i>		
2.3.	Mai Châu				
2.4.	Tân Lạc				